

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 226 /NQ-HĐND

Quảng Bình, ngày 11 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Thông qua danh mục công trình, dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 19**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 - 2025; Quyết định số 227/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc Điều chỉnh một số chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Qua xem xét Tờ trình số 2329/TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết danh mục công trình, dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục 528 công trình, dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, cụ thể:

1. Danh mục 103 công trình, dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2025 với diện tích 1.079,85 ha, gồm: 20,65 ha đất trồng lúa; 63,56 ha đất rừng phòng hộ; 683,01 ha đất rừng sản xuất và 312,63 ha các loại đất khác. Trong đó:

- Danh mục 34 công trình, dự án thu hồi đất theo quy định tại Điều 79 Luật Đất đai năm 2024 đồng thời chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng sản xuất theo quy định tại khoản 1 Điều 122 Luật đất đai năm 2024. Tổng diện tích sử dụng đất 79,18 ha, gồm: 12,18 ha đất trồng lúa; 6,80 ha đất rừng sản xuất và 60,20 ha các loại đất khác.

- Danh mục 17 công trình, dự án thu hồi đất theo quy định tại Điều 79 Luật Đất đai năm 2024. Tổng diện tích sử dụng đất 29,10 ha, lấy từ các loại đất khác.

- Danh mục 52 công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất theo quy định tại khoản 1 Điều 122 Luật đất đai năm 2024. Tổng diện tích sử dụng đất 971,57 ha, gồm: 8,47 ha đất trồng lúa; 63,56 ha đất rừng phòng hộ; 676,21 ha đất rừng sản xuất và 223,33 ha các loại đất khác.

(Chi tiết có phụ lục 1 kèm theo)

2. Danh mục 143 công trình, dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại các nghị quyết thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2024 được tiếp tục thực hiện trong năm 2025 với diện tích 153,03 ha, gồm: 30,69 ha đất trồng lúa; 56,41 ha đất rừng sản xuất và 65,93 ha các loại đất khác. Trong đó:

- Danh mục 77 công trình, dự án thu hồi đất theo quy định tại Điều 79 Luật Đất đai năm 2024 đồng thời chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng sản xuất theo quy định tại khoản 1 Điều 122 Luật đất đai năm 2024. Tổng diện tích sử dụng đất 120,72 ha, gồm: 25,32 ha đất trồng lúa; 56,41 ha đất rừng sản xuất và 38,99 ha các loại đất khác.

- Danh mục 52 công trình, dự án thu hồi đất theo quy định tại Điều 79 Luật Đất đai năm 2024. Tổng diện tích sử dụng đất 25,96 ha lấy từ các loại đất khác.

- Danh mục 14 công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng sản xuất theo quy định tại khoản 1 Điều 122 Luật đất đai năm 2024. Tổng diện tích sử dụng đất 6,35 ha, gồm: 5,37 ha đất trồng lúa; 0,98 ha các loại đất khác.

(Chi tiết có phụ lục 2 kèm theo)

3. Danh mục 282 công trình, dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại các nghị quyết thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất sau 02 (hai) năm đã được rà soát, đánh giá và tiếp tục thực hiện năm 2025 với diện tích 1.253,30 ha, gồm: 238,03 ha đất trồng lúa; 36,79 ha đất rừng phòng hộ; 523,15 ha đất rừng sản xuất và 455,33 ha các loại đất khác. Trong đó:

- Danh mục 195 công trình, dự án thu hồi đất theo quy định tại Điều 79 Luật Đất đai năm 2024 đồng thời chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng sản xuất theo quy định tại khoản 1 Điều 122 Luật đất đai năm

2024. Tổng diện tích sử dụng đất 829,49 ha, gồm: 224,29 ha đất trồng lúa; 33,40 ha đất rừng phòng hộ; 302,26 ha đất rừng sản xuất và 269,54 ha các loại đất khác.

- Danh mục 65 công trình, dự án thu hồi đất theo quy định tại Điều 79 Luật Đất đai năm 2024. Tổng diện tích sử dụng đất 148,38 ha lấy từ các loại đất khác.

- Danh mục 22 công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất theo quy định tại khoản 1 Điều 122 Luật đất đai năm 2024. Tổng diện tích sử dụng đất 275,43 ha, gồm: 13,74 ha đất trồng lúa; 3,39 ha đất rừng phòng hộ; 220,89 ha đất rừng sản xuất và 37,41 ha các loại đất khác.

(Chi tiết có phụ lục 3 kèm theo)

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật; giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành và đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Báo Quảng Bình; Đài PT-TH Quảng Bình;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Trần Hải Châu